

SỐ 90

PHẬT NÓI KINH BỆ-MA-TÚC

Hán dịch: Đời Tống, Đại sư Câu-na-bạt-dà-la, người Thiên Trúc.

Nghe như vậy:

Một thời Đức Bà-già-bà ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ. Bấy giờ, Bệ-ma-túc, người theo học thuyết khác, sau bữa ăn trưa thong thả đi đến chỗ Đức Thế Tôn, đến nơi bạch Đức Thế Tôn:

–Thưa Cù-đàm, hình sắc là vi diệu, vô thượng.

–Này Ca-chiên-diên, thế nào là sắc vi diệu?

–Thưa Cù-đàm, đó là sắc vi diệu, hết mực vi diệu, không có sự vi diệu nào hơn nữa. Sắc ấy là vi diệu tốt bậc, sắc ấy là tối thượng.

–Này Ca-chiên-diên, giống như có người nói như vậy: “Người ấy thật đẹp, tôi muốn hành dâm cùng nàng”. Hoặc có người hỏi: “Ông bảo người ấy tuyệt đẹp đối với mọi người, vậy người ấy tên gì, họ gì, hình dạng ra sao, cao hay thấp, hay trung bình, đoan chánh hay không đoan chánh, trắng hay đen; nàng ấy là con gái của chủng tộc Sát-đế-lợi, Bà-la-môn, Cư sĩ hay con gái của hàng thợ thuyền? Kẻ ấy từ phương Đông, phương Nam, phương Tây hay phương Bắc đến? Hỏi như vậy rồi nhưng không thể trả lời được. Ông không biết, không thấy mà bảo rằng người ấy đẹp nhất trong mọi người từ phương Bắc đến, rồi nói là “muốn hành dâm”.

Này Ca-chiên-diên, ông đã nói “Sắc ấy là hết sức vi diệu, sắc ấy là tối thượng, sắc ấy không có gì hơn được”, nhưng khi hỏi sắc ấy thì lại không thể biết.

–Này Cù-đàm, giống như vàng Diêm-phù-đàn được người thợ

www.daitangkinh.org

khéo tay ra sức mài dũa, làm cho sạch sẽ rồi gắn ngọc trắng vào bên trong, hình sắc cực đẹp, màu sắc chiếu sáng. Cho nên, này Cù-đàm, tôi mới nói: sắc ấy là tối diệu, sắc ấy là tối thắng; sắc ấy là vô thượng, sắc ấy là tối thượng.

-Này Ca-chiên-diên, Ta lại hỏi ông, tùy theo ý nghĩ mà trả lời Ta. Này Ca-chiên-diên, ý ông thế nào? Vàng Diêm-phù-đàn này được người thợ tài giỏi ra sức mài dũa, làm cho nó sạch rồi gắn ngọc trắng bên trong, hình sắc chiếu sáng. Vậy ánh sáng của con đom đóm lúc trời tối cùng sắc của vàng Diêm-phù-đàn chiếu sáng, thì ánh sáng nào tối thắng, tối thượng, tối diệu, tối hảo hơn?

-Này Cù-đàm, ánh sáng của con đom đóm so với ánh sáng của vàng Diêm-phù-đàn thì ánh sáng đom đóm sáng tỏ hơn, tối thượng, tối hảo, tối diệu hơn.

-Này Ca-chiên-diên, ý ông thế nào? Ánh sáng của con đom đóm lúc đêm tối cùng với ánh sáng của đèn dầu trong đêm tối, vậy ánh sáng nào tối thắng, tối thượng, tối diệu, tối hảo hơn?

-Thưa Cù-đàm, ánh sáng của đèn dầu so với ánh sáng của con đom đóm thì ánh sáng của đèn dầu là tối thắng, tối thượng, tối diệu, tối hảo hơn.

-Này Ca-chiên-diên, ý ông thế nào? Ánh sáng của đèn dầu chiếu sáng trong đêm tối, so với ngọn đuốc lớn chiếu sáng trong đêm tối thì ánh sáng nào tối thắng, diệu hảo, tối thượng?

-Thưa Cù-đàm, ánh sáng của ngọn đuốc lớn so với ánh sáng của đèn dầu thì nó tối thắng, tối thượng, diệu hảo hơn.

-Này Ca-chiên-diên, ý ông thế nào? Ánh sáng của ngọn đuốc lớn chiếu sáng trong đêm tối so với ánh sáng của ngôi sao chói sáng trên bầu trời trong sáng không có mây che vào lúc quá nửa đêm, thì ánh sáng nào tối thắng hết sức diệu hảo?

-Thưa Cù-đàm, ánh sáng của ngôi sao so với ánh sáng của bó đuốc thì nó sáng tỏ, tối thắng, hết sức diệu hảo hơn.

-Này Ca-chiên-diên, ý ông thế nào? Ánh sáng của ngôi sao vào lúc quá nửa đêm trên bầu trời không có mây che so với ánh sáng của mặt trăng trên bầu trời không có mây che vào lúc quá nửa đêm. Vậy ánh sáng nào tối thắng, hết sức diệu hảo hơn?

-Thưa Cù-đàm, ánh sáng của mặt trăng so với ánh sáng của

ngôi sao thì ánh sáng của mặt trăng là tối thắng, hết sức diệu hảo.

–Này Ca-chiên-diên, ý ông thế nào? Ánh sáng của mặt trăng lúc nửa đêm khi trời trong vắt, không có mây che, so với ánh sáng của mặt trời lúc giữa trưa vào mùa hè thì ánh sáng nào tối thắng, vô cùng diệu hảo hơn?

–Thưa Cù-đàm, ánh sáng của mặt trời so với ánh sáng của mặt trăng thì ánh sáng của mặt trời là tối thắng, vô cùng diệu hảo hơn.

–Này Ca-chiên-diên, có rất nhiều cội trời đầy đủ oai thần như vậy, có ánh sáng vô cùng mà không gì sánh kịp. Ta vốn an tọa ở trong các cội ấy, vốn ở trong đó mà giảng nói. Nhưng Ta không nói: “Ánh sáng tối thắng, ánh sáng tối thượng, ánh sáng tối diệu”. Này Ca-chiên-diên; ánh sáng của con đom đóm là rất nhỏ, không đáng kể mà ông lại nói: “Tối thượng, tối thắng, tối diệu” sao khi hỏi về ánh sáng thì ông không thể biết?

Khi ấy Bệ-ma-túc bị Đức Thế Tôn quở trách như vậy thì im lặng mà đứng, chẳng có lời biện bạch, thân, mặt ngượng ngùng, chẳng nói gì, chỉ im lặng mà đứng.

Đức Thế Tôn quở trách Bệ-ma-túc rồi, lại bảo:

–Lại nữa, này Ca-chiên-diên, có năm thứ dục ái, niệm ái về sắc, gần với dâm, gây nhiễm đấm. Đó là: mắt thấy sắc, tai biết tiếng, mũi biết hương, lưỡi biết vị, thân biết xúc êm dịu.

Này Ca-chiên-diên, hoặc tham ái sắc, hoặc không tham ái sắc, đó là hoặc có người đối với sắc rất hoan hỷ, ý niệm hoan hỷ cũng đầy đủ; đối với sắc này hay đối với sắc kia, không muốn, không nghĩ, không mong được, không cầu, đó là sắc tối diệu, tối thượng.

Này Ca-chiên-diên, hoặc có người tham ái tinh, hương, vị, xúc; hoặc có người không tham ái về xúc; hoặc có người đối với sự tiếp xúc thì rất hoan hỷ, ý niệm hoan hỷ cũng đầy đủ; đối với sự tiếp xúc kia hoặc sự tiếp xúc khác đều không muốn, không nghĩ, không muốn được, không cầu mong, sự tiếp xúc đó là tối thượng, tối diệu.

Bấy giờ Bệ-ma-túc chấp tay hướng về Đức Thế Tôn, thưa:

–Thật là kỳ diệu, thưa Cù-đàm! Sa-môn Cù-đàm đã dùng vô lượng phương tiện giảng nói cho con nghe về sự ưa thích dâm, mong cầu điều ấy. Giống như, thưa Cù-đàm, cây cỏ nhờ lửa mà cháy, lửa nhân cây cỏ mà bốc cháy. Cũng như vậy, Sa-môn Cù-đàm của con

dùng vô lượng phương tiện giảng nói về tâm, giảng nói về sự mong cầu ưa thích tâm, giảng nói về sự đình chỉ trừ bỏ điều ấy.

–Này Ca-chiên-diên, ông làm điều bất thiện cho nên đối với việc ấy mới mãi mãi có kiến giải khác, có sự thọ nhận khác, có dục khác, có cầu khác. Điều Ta đã giảng nói là ban phát bình đẳng, bình đẳng mà hiểu biết về ý nghĩa.

Này Ca-chiên-diên, các Tỳ-kheo đệ tử của Ta, sáng thường thức dậy sớm và chiều đến thường không ham ngủ nghỉ, luôn bàn luận học hỏi để thành tựu đạo bình đẳng, phân biệt đầy đủ; sự sanh đã hết, phạm hạnh đã lập, việc cần làm đã làm xong, đã biết đúng thật về Danh, sắc. Điều Ta giảng nói là bình đẳng ban phát, bình đẳng nhận biết về nghĩa.

Lúc ấy Bệ-ma-túc hết sức giận dữ đối với Thế Tôn, trong lòng bực tức, không hoan hỷ muốn buông lời phỉ báng.

–Như vậy, thưa Sa-môn Cù-đàm, đó chẳng phải là lời mạ lỵ.

Nói như vậy xong, thưa với Thế Tôn:

–Này Cù-đàm, hoặc có Sa-môn, Bà-la-môn không biết đời quá khứ, không biết đời vị lai, cùng vô lượng đời sống ở thế gian, nhưng vẫn cứ nói: “Đời sống của bậc Thánh đã chấm dứt, phạm hạnh đã lập, việc cần làm đã làm xong, đã biết đúng thật về Danh, sắc”.

Đức Thế Tôn suy nghĩ: Bệ-ma-túc hết sức sân hận đối với Ta, trong lòng vô cùng bực tức, không hoan hỷ, muốn bài báng Ta, nói: “Này Sa-môn Cù-đàm, đã nói lời mạ lỵ”, rồi thưa với Ta: “Này Cù-đàm, hoặc có Sa-môn, Bà-la-môn không biết đời quá khứ... cho đến biết đúng như thật”. Đức Thế Tôn biết như vậy rồi bảo Bệ-ma-túc:

–Này Ca-chiên-diên, hoặc có Sa-môn, Bà-la-môn không biết về đời quá khứ... cho đến biết đúng như thật. Khi ấy nên nói như vậy: “Hãy để đời quá khứ lại, hãy để đời vị lai lại, không nên nghĩ về một đời”.

Lại nữa, này Ca-chiên-diên, Ta nói như vậy: “Hãy để đời quá khứ lại, hãy để đời vị lai lại, không nên nghĩ về một đời”. Các Tỳ-kheo đệ tử của Ta không dua nịnh, cũng không đối gạt, luôn hành động ngay thẳng đúng đắn. Ta dạy dỗ họ, thuyết pháp cho họ, như đã nêu bày đều có thể tu học, gần gũi với pháp, biết đó là thiện. Giống như, này Ca-chiên-diên, có đồng nam trẻ tuổi, bị cha mẹ cột tay chân

lại, khi đó nếu có trí tuệ phát sinh cha mẹ sẽ mở trời nơi tay chân cho. Nó chỉ nhớ đến việc mở trời, không nghĩ đến việc cột. Như vậy, này Ca-chiên-diên, Ta nói như vậy: “Hãy để đời quá khứ lại... cho đến biết có điều thiện”. Này Ca-chiên-diên, giống như nhân dầu và tim bắc mà đèn được cháy. Hoặc có người không đổ dầu, cũng không thay tim bắc, tim dầu có trước đã hết, sau chẳng thêm vào, không lâu đèn ấy sẽ tắt. Như vậy, này Ca-chiên-diên, Ta nói như vậy: “Hãy để đời quá khứ lại... cho đến biết có thiện”.

Này Ca-chiên-diên, giống như có mười cây gỗ chụm lại, hai mươi, ba mươi, bốn mươi, năm mươi, sáu mươi cây gỗ chụm lại, dùng lửa đốt cháy nên biết có một đám lửa lớn. Hoặc có người không dùng củi, không dùng cỏ, không dùng phân trâu, không dùng trấu, không dùng rơm bỏ vào đống lửa, thì không bao lâu lửa sẽ tắt ngúm, không còn dùng được, diệt nhanh chóng. Như vậy, này Ca-chiên-diên, Ta đã nói: “Hãy để đời quá khứ lại... cho đến biết có thiện”.

Đức Phật nói như vậy, bấy giờ Bệ-ma-túc xa lìa mọi phiền não cấu uế, sanh các pháp nhãn. Bệ-ma-túc thấy pháp, đắc pháp, tỏ ngộ pháp, thanh tịnh đối với pháp, xa lìa tà, hết nghi, lại không còn tôn kính trời, không còn tin vào người khác nữa, lìa các do dự, an lập nơi quả chứng, được pháp vô úy ở nơi cảnh giới của Đức Thế Tôn, nên từ tòa đứng dậy, đầu mặt lạy nơi chân Đức Thế Tôn, thưa:

–Con có thể được học đạo với Đức Thế Tôn, thọ cụ túc, làm Tỳ-kheo, theo Thế Tôn để tu hành phạm hạnh?

–Này Tỳ-kheo, hãy hành phạm hạnh.

Bệ-ma-túc học đạo với Thế Tôn, thọ cụ túc, làm Tỳ-kheo.

Tôn giả Bệ-ma-túc học đạo với Đức Thế Tôn, thọ cụ túc, trì pháp,... cho đến thành bậc A-la-hán.

Đức Phật nói như vậy, Bệ-ma-túc nghe lời Thế Tôn dạy, hoan hỷ vui mừng.

